

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
CỦA HĐQT TRÌNH ĐHCĐ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ
THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHCĐ

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 25

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 25.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của BKS, báo cáo tài chính năm 2017:

1.1 Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS: Như tài liệu trình ĐHCĐ.

1.2 Báo cáo tài chính năm 2017

* Báo cáo kiểm toán số: 340/BCKT/TC ngày 28/03/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) (có báo cáo kèm theo)

* **Tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2017.**

1- Tài sản ngắn hạn	106.154.639.385
- Tiền và các khoản tương đương tiền	569.232.833
- Các khoản phải thu	66.956.631.044
- Hàng tồn kho	38.490.621.496
- Tài sản ngắn hạn khác	138.154.012
2- Tài sản dài hạn	22.493.384.654
- Tài sản cố định	21.274.305.383
+ Nguyên giá	64.985.647.768
+ Hao mòn lũy kế	(43.711.342.385)
- Chi phí XDCB dở dang	437.951.000
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	38.980.134
- Tài sản dài hạn khác	742.148.137
3- Nợ phải trả	116.743.210.888
- Nợ ngắn hạn	116.743.210.888
- Nợ dài hạn	0
4- Vốn chủ sở hữu	11.904.813.151
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	43.437.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	2.984.347.320
- Quỹ đầu tư phát triển	18.172.649.403
- Lợi nhuận chưa phân phối	(52.689.183.572)

* **Kết quả kinh doanh:**

1- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	153.300.374.880
2- Tổng chi phí:	151.176.943.219
3- Tổng lợi nhuận sau thuế:	2.123.431.661
4- Cổ tức	0

*** Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2017:**

- Tổng giá trị SXKD: Thực hiện 143,517 tỷ đồng/KHN 160 tỷ đồng đạt 90% kế hoạch năm.

Trong đó:

+ Giá trị SXKD trong lĩnh vực xây lắp: Thực hiện 109,587 tỷ đồng/KHN 120 tỷ đồng bằng 91,3% kế hoạch năm.

+ Giá trị SXKD trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp: Thực hiện 33,9 tỷ đồng/KHN 40 tỷ đồng bằng 85% kế hoạch năm.

Sản phẩm sản xuất đạt 31,089 triệu viên /KH33 triệu viên đạt 94% KH năm.

+ Doanh thu: Thực hiện 151,529 đồng/ KHN 152,2 tỷ đồng bằng 99,6% kế hoạch năm.

+ Các khoản nộp Nhà nước: 6,53 tỷ đồng/KHN 12,5 tỷ đồng đạt 52,2% KHN

+ Thu vốn: 118,087 tỷ đồng/KHN 140,3 tỷ đồng bằng 84% kế hoạch năm.

+ Giá trị đầu tư: 1,215 tỷ đồng/KHN 4,5 tỷ đồng đạt 27% KH năm

+ Lợi nhuận: 2,123 tỷ đồng/2 tỷ đồng đạt 106 % KH

+ Thu nhập bình quân: Thực hiện 5,5 triệu đồng/ người/ tháng đạt 100% kế hoạch.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
A	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10⁶đ	157.000
I	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	124.000
II	Giá trị SXCN	10 ⁶ đ	33.000
III	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH		
1	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	144.900
2	Doanh thu xây lắp	10 ⁶ đ	114.900
3	Doanh thu SXCN	10 ⁶ đ	30.000
4	Tiền về tài khoản (thu vốn)	10 ⁶ đ	135.550
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.000
6	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.200
VI	LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG		
1	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	người	350
2	Thu nhập bình quân hàng tháng	10 ³ đ	5.500
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	14.828
I	DA Cải tạo và nâng cấp tăng công suất dây chuyền sản xuất nhà máy gạch tuynel Quảng Yên, giai đoạn 1	10 ⁶ đ	11.328
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	7.210
2	Thiết bị	10 ⁶ đ	1.490
3	Chi khác	10 ⁶ đ	1.598
4	Dự phòng phí	10 ⁶ đ	1.030
II	Dự án nuôi trồng thủy sản	10 ⁶ đ	2.500
III	Dự án khai thác mỏ đất	10 ⁶ đ	1.000

3. Thông qua Lựa chọn Công ty kiểm toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và BKS Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp với quy định của pháp luật để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

4. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017. Dự toán tổng mức thù lao năm 2018

a/ Báo cáo chi thù lao năm 2017

- Dự toán chi phí thù lao HĐQT, BKS năm 2017: 288.000.000 đồng

- Trong đó:

+ Tiền thù lao HĐQT : 204.000.000 đồng

+ Tiền thù lao BKS : 84.000.000 đồng

b/ HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2018

- Tổng dự toán tiền thù lao năm 2018 : 288.000.000 đồng.

- Trong đó:

+ Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/ người/tháng

+ Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/ người/tháng

+ Trưởng ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

Tiền lương, thù lao Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, BKS được tạm thanh toán hàng tháng theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD phù hợp với qui chế trả lương của Công ty.

+ Quyết toán khi kết thúc năm tài chính sau khi có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS được quyết toán phù hợp với quy chế trả lương của công ty phù hợp với loại doanh nghiệp và theo quy định của pháp luật.

5. Xem xét việc đầu tư dự án “cải tạo và nâng cấp tăng công suất dây chuyền sản xuất nhà máy gạch tuynel Quảng Yên” giai đoạn 2018-2020.

6. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Sông Đà 25.

6.1 Nội dung Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Sông Đà 25: Như tài liệu trình ĐHĐCĐ.

7. Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

8. Thông qua cơ cấu tổ chức Công ty, cơ cấu thành viên HĐQT, BKS

Cơ cấu tổ chức bộ máy công ty

1) Đại hội đồng cổ đông;

2) Hội đồng quản trị: 05 người;

3) Ban kiểm soát: 03 người;

4) Ban tổng giám đốc điều hành: 04 người (Tổng giám đốc và 3 phó tổng giám đốc);

5) Phòng tài chính kế toán;

6) Phòng Kinh tế - kế hoạch - Kỹ thuật (sáp nhập 2 phòng KTKH và phòng QLKT);

7) Phòng Quản trị nhân sự;

8) Phòng quản lý thiết bị - vật tư (quản lý thợ sửa chữa & thợ vận hành máy);

9) Chi nhánh Nhà máy gạch Tuynel Quảng Yên;

10) Các Ban chỉ huy công trường (Giải thể các xí nghiệp: 25.1; 25.2; 25.3; 25.5 do SXKD không hiệu quả trong các năm qua).

Kính thưa Quý cổ đông trên đây là báo cáo những vấn đề HĐQT trình ĐHĐCĐ, đề nghị Quý cổ đông xem xét thông qua./.

Trân Trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Trọng Thấu